

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Thực hiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 14, Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (MCK: TVN) thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) bán niên năm 2024 đã được soát xét với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. **BCTC bán niên soát xét năm 2024** theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC gồm:

BCTC riêng (Tổ chức không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc);

BCTC hợp nhất (Tổ chức có công ty con);

BCTC tổng hợp (Tổ chức có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng).

2. Các **văn bản giải trình** phải công bố thông tin **đồng thời** cùng với BCTC theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC gồm:

i) Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (Ý kiến ngoại trừ/ Ý kiến trái ngược/ Từ chối cho ý kiến)?

Có

Không

Văn bản giải trình về ý kiến không chấp nhận toàn phần của tổ chức kiểm toán:

Có

Không

ii) Lợi nhuận sau thuế (LNST) thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo có thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước?

Có

Không

Văn bản giải trình LNST thu nhập doanh nghiệp thay đổi 10% so với cùng kỳ năm trước:

Có

Không

iii) LNST trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán/ bán niên soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại?

Có

Không

Văn bản giải trình LNST chênh lệch trước và sau kiểm toán/ bán niên soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại:

Có

Không

iv) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại?

Có

Không

Văn bản giải trình Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có

Không

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày: 28/8/2024 tại trang thông tin điện tử của Tổng công ty: www.vnsteel.vn

3. Nội dung giải trình:

3.1. Báo cáo tài chính riêng:

3.1.1. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 6 tháng năm 2024 tại Báo cáo riêng Công ty mẹ lãi 13,18 tỷ đồng, tăng 14 tỷ đồng so cùng kỳ năm trước.

* Giải trình lý do:

Trong 6 tháng đầu năm 2024 doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 365,2 tỷ đồng, giảm 200,9 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do lượng hàng bán giảm, giá bán dẫn đến doanh thu bán hàng giảm.

Chi phí giá vốn hàng bán là 360,5 tỷ đồng, giảm 201,3 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Do lượng hàng bán giảm dẫn đến giá vốn hàng bán cũng giảm tương ứng.

Lợi nhuận gộp 6 tháng đầu năm 2024 tăng 0,39 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước trong đó lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng tăng 0,05 tỷ đồng, lợi nhuận gộp từ hoạt động cung cấp dịch vụ tăng 0,34 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu tài chính đạt 114,34 tỷ đồng, giảm 135,14 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước do giảm doanh thu từ cổ tức, lợi nhuận được chia.

Chi phí tài chính là 72,66 tỷ đồng, giảm 146,48 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do quý 2 năm 2024 số trích dự phòng đầu tư tài chính giảm.

Chi phí quản lý doanh nghiệp là 34,5 tỷ đồng và giảm 1,74 tỷ đồng so cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận khác là 1,33 tỷ đồng tăng 0,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Từ những yếu tố tăng giảm trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trong 6 tháng đầu năm 2024 tăng lãi so với cùng kỳ năm trước là 14 tỷ đồng.

3.1.2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 tại Báo cáo riêng Công ty mẹ sau kiểm toán đạt 13,18 tỷ đồng, tăng 2,85 tỷ đồng so với Báo cáo riêng Công ty mẹ trước kiểm toán.

* Giải trình lý do: Nguyên nhân chủ yếu là do số liệu Báo cáo tài chính của các công ty con, công ty liên kết có sự thay đổi sau khi soát xét Báo cáo tài chính dẫn đến việc Tổng công ty bổ sung dự phòng một số khoản đầu tư tài chính dài hạn, và điều chỉnh tăng khoản thu nhập khác do được miễn giảm tiền thuê đất.

3.2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

3.2.1. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty lãi 238,9 tỷ đồng, tăng 520,4 tỷ so với cùng kỳ năm 2023.

* Giải trình lý do:

6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt 17.615,9 tỷ đồng, tăng 2.536,3 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, chi phí giá vốn hàng bán là 16.996 tỷ đồng, tăng 2.388,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Từ hai yếu tố này dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 148,2 tỷ đồng so với năm trước.

Doanh thu tài chính đạt 164,9 tỷ đồng và giảm 109,3 tỷ đồng so cùng kỳ năm trước do một số công ty giảm ở chi tiêu lãi tiền gửi, lãi bán hàng trả chậm; chi phí tài chính là 175,1 tỷ đồng giảm 48,7 tỷ đồng, do đó lợi nhuận từ hoạt động tài chính giảm 60,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Do các đơn vị trong hệ thống hoạt động 6 tháng đầu năm 2024 có nhiều chuyển biến tích cực, đạt hiệu quả cao dẫn tới lợi nhuận trong Công ty liên doanh liên kết lãi 63.000 tỷ đồng và giảm lỗ 453,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng là 145,2 tỷ đồng và giảm 18,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí quản lý doanh nghiệp là 347,4 tỷ đồng và tăng 49,9 tỷ đồng so cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận khác lãi 76,6 tỷ đồng tăng 48 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là 19,4 tỷ đồng, tăng 3,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023; chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại là âm 1,6 tỷ đồng, giảm 3,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Từ những yếu tố tăng/ giảm trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế lãi 238,9 tỷ đồng, tăng 520,4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023.

3.2.2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty (đã được soát xét) là 238,9 tỷ đồng, tăng 63,2 tỷ đồng so với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty trước soát xét.

* Giải trình lý do: Do báo cáo tài chính Công ty mẹ Tổng công ty và các đơn vị có sự điều chỉnh sau khi soát xét dẫn đến làm thay đổi số liệu kết quả kinh doanh khi hợp nhất Báo cáo tài chính dẫn đến Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2024 tăng 63,2 tỷ đồng so với báo cáo trước soát xét.

3.3. Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên BCTC:

+ Đối với ý kiến liên quan đến Công ty CP Gang Thép Thái Nguyên (TISCO):

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến ngoại trừ “không thể xác định được ảnh hưởng đến:

- Giá trị các khoản mục có liên quan đến Dự án được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.

- Giá trị chi phí lãi vay được vốn hóa vào Dự án (trình bày tại thuyết minh số 10) kể từ thời điểm Dự án chậm tiến độ.

- Và, tổn thất có thể có liên quan đến dự án cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến các chỉ tiêu khác có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.”

Dự án mở rộng Gang thép giai đoạn 2 - Công ty Gang thép Thái Nguyên được triển khai từ năm 2007, việc đầu tư dự án đã kéo dài hơn so với dự kiến ban đầu và hiện vẫn chưa hoàn thành. Hiện tại, Chính phủ và các cơ quan có liên quan đang trong quá trình xử lý các sai phạm, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn để hoàn thành dự án.

+ Đối với ý kiến liên quan đến Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung:

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến ngoại trừ “không thể xác định được các điều chỉnh cần thiết đối với giá trị của khoản đầu tư vào VTM và các ảnh hưởng nếu có đến báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty”.

Tổng Công ty trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất giá trị đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu của khoản đầu tư vào Công ty TNHH Khoáng sản Luyện kim Việt Trung (sau đây gọi tắt là "VTM") tại ngày 30 tháng 06 năm 2024 là 0 VND, tại ngày 01 tháng 01 năm 2024 là 0 VND. Giấy phép khai thác của VTM tại mỏ Quý Sa, xã Sơn Thủy, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã hết hạn vào ngày 31 tháng 12 năm 2020. Tính đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 chưa được soát xét bởi công ty kiểm toán độc lập của VTM chưa được phát hành. Dựa trên các thông tin hiện có, chưa thể

xác định được các điều chỉnh cần thiết đối với giá trị của khoản đầu tư vào VTM và ảnh hưởng của vấn đề này đến các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.

+ Đối với ý kiến liên quan đến Công ty CP Sắt Thạch Khê:

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến kiểm ngoại trừ “không thể xác định được các điều chỉnh cần thiết đối với giá trị dự phòng của khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê và ảnh hưởng của vấn đề này đến các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty”.

Dự án đã được khởi động từ năm 2009, tuy nhiên do nhiều vướng mắc về kỹ thuật, môi trường chưa được giải quyết nên đến thời điểm hiện tại dự án mới chỉ dừng lại ở hạng mục bóc dỡ đất đá tầng phủ (đã thực hiện từ 2009).

Tổng Công ty trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất giá gốc của khoản đầu tư và giá trị dự phòng vào Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê tại ngày 30/6/2024 lần lượt là 274,24 tỷ VND và 3,74 tỷ VND, tại ngày 01 tháng 01 năm 2024 lần lượt là 274,24 tỷ VND và 3,37 tỷ VND. Hiện nay, Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê đang trong giai đoạn tạm dừng hoạt động chờ quyết định của Chính phủ để xem xét chủ trương tiếp tục triển khai dự án Mỏ sắt Thạch Khê.

+ Đối với ý kiến liên quan đến việc quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty:

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến kiểm ngoại trừ về việc “chưa thể xác định được những điều chỉnh cần thiết đối với các khoản mục có liên quan trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty.”

Tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/10/2011 và đã hoàn thành hồ sơ quyết toán cổ phần hóa trình Bộ Công thương thẩm định. Đến thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất, Bộ Công thương và các cơ quan nhà nước có liên quan đang trong quá trình thực hiện việc quyết toán cổ phần hóa Tổng công ty theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

+ Đối với ý kiến liên quan đến Công ty CP Gang Thép Thái Nguyên (TISCO):

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến kiểm ngoại trừ: “không thể xác định được ảnh hưởng của việc chưa thực hiện điều chỉnh BCT theo số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được phê duyệt đến chỉ tiêu “Dự phòng phải trả dài hạn” và các chỉ tiêu khác có liên quan được trình bày trên BCTC hợp nhất của Tổng công ty”.

Trong năm 2022, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với một số mỏ than với tổng số tiền 65.262.703.000 đồng do Công ty quản lý như sau:

- Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 09 năm 2022 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ than Bắc Làng Cẩm (khu Âm Hồn), xã Phụ Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên cho trữ lượng đã khai thác giai đoạn từ 01/01/2014 đến 31/05/2022 với số tiền phải nộp tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt là 21.153.783.000 VND.

- Quyết định số 2707/QĐ-BTNMT ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Dự án khai thác hầm lò Cánh Chim - mỏ than Phần Mễ, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

+ Khu vực Phần Mễ (Cánh Chim và Đồi 75) xác định cho trữ lượng đã khai thác từ 01/01/2014 đến 31/05/2022 và trữ lượng than mỡ còn lại tính từ ngày 01/06/2022 đối với Dự án khai thác hầm lò Cánh Chim - mỏ than Phần Mễ;

+ Khu vực Nam Làng Cẩm xác định cho trữ lượng đã khai thác từ 01/01/2014 đến 31/05/2022;

+ Tổng số tiền phải nộp tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt là 44.108.920.000 VND.

Công ty chưa thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo tài chính theo số liệu được phê duyệt nêu trên do chưa xác định được số tiền cần điều chỉnh cho từng khu vực.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, TCKT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/

NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nghiêm Xuân Đa